

Số: /2026/NQ-HĐND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ hỗ trợ đối với thành viên đội công tác xã hội tình nguyện và cộng tác viên công tác xã hội trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 112/QĐ-TTg ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình phát triển công tác xã hội giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Căn cứ Thông tư Liên tịch số 24/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC của Bộ trưởng liên Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính quy định về thành lập, giải thể, tổ chức hoạt động và chế độ chính sách đối với Đội công tác xã hội tình nguyện tại xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 07/2013/TT-BLĐTBXH của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ cộng tác viên công tác xã hội xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng kinh phí sử dụng từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình phát triển công tác xã hội, trợ giúp người khuyết tật, trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Thông tư số 14/2025/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực bảo trợ xã hội và phòng, chống tệ nạn xã hội;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với thành viên đội công tác xã hội tình nguyện và cộng tác viên công tác xã hội trên địa bàn thành phố Đồng Nai; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa Xã hội - Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với thành viên đội công tác xã hội tình nguyện và cộng tác viên công tác xã hội trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với thành viên đội công tác xã hội tình nguyện và cộng tác viên công tác xã hội trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đội công tác xã hội tình nguyện làm việc tại xã, phường trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

2. Cộng tác viên công tác xã hội làm việc tại Ủy ban nhân dân các xã, phường, tòa án, viện kiểm sát, cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện ma túy, trường học, bệnh viện (sử dụng ngân sách thành phố) chưa bố trí được người làm công tác xã hội trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện các chế độ quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Quy định số lượng đội công tác xã hội tình nguyện và cộng tác viên công tác xã hội

1. Mỗi đơn vị quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này được bố trí 01 đội công tác xã hội tình nguyện gồm 01 (một) Đội trưởng, 01 (một) hoặc 02 (hai) Đội phó và các thành viên.

2. Mỗi đơn vị quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết này được bố trí 01 (một) cộng tác viên công tác xã hội.

Điều 4. Mức chi hỗ trợ và kinh phí thực hiện

1. Mức chi hỗ trợ hàng tháng và một số chế độ hỗ trợ

a) Mức thù lao hàng tháng đối với thành viên đội công tác xã hội tình nguyện

- Đội trưởng được hưởng bằng 0,6 lần (không phải sáu) mức lương cơ sở do Chính phủ quy định.

- Đội phó được hưởng bằng 0,5 lần (không phải năm) mức lương cơ sở do Chính phủ quy định.

- Thành viên được hưởng bằng 0,4 lần (không phải bốn) mức lương cơ sở do Chính phủ quy định.

b) Mức phụ cấp hàng tháng đối với cộng tác viên công tác xã hội bằng 1,0 lần (một) mức lương cơ sở do Chính phủ quy định.

c) Thành viên đội công tác xã hội tình nguyện được hỗ trợ mỗi năm 01 (một) lần tiền mua trang phục với số tiền là 500.000 đồng/người.

d) Thành viên đội công tác xã hội tình nguyện, cộng tác viên công tác xã hội không thuộc nhóm được ngân sách nhà nước đóng hiểm y tế hoặc ngân sách nhà nước hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế và tại thời điểm được xác định là thành viên đội công tác xã hội tình nguyện, cộng tác viên công tác xã hội chưa có bảo hiểm y tế thì được hỗ trợ mua bảo hiểm y tế.

đ) Thành viên đội công tác xã hội tình nguyện đồng thời là cộng tác viên công tác xã hội thì chỉ được hưởng 01 (một) mức hỗ trợ cao nhất theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều này.

2. Kinh phí thực hiện

Hàng năm, căn cứ kế hoạch hoạt động và dự toán kinh phí chế độ hỗ trợ của đội công tác xã hội tình nguyện, cộng tác viên công tác xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã và các đơn vị lập dự toán cùng với dự toán chi ngân sách cấp xã và các đơn vị đề trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân thành phố theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố và các Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư nguyện vọng, kiến nghị của của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2026 và thay thế Nghị quyết số 127/2014/NQ-HĐND ngày 26 tháng 9 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc quy định mức thù lao hàng tháng và một số chế độ hỗ trợ đối với thành viên Đội công tác xã hội tình nguyện xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Bãi bỏ khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 08/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai và Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai khóa I, Kỳ họp thứ thông qua ngày ... tháng ... năm

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Vụ pháp chế các Bộ: Tài chính, Y tế;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các sở, ban, ngành của thành phố;
- VKSND, TAND, THADS thành phố;
- Văn phòng: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố, UBND thành phố;
- Đảng ủy, Thường trực HĐND, UBND cấp xã;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai (đưa tin và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử thành phố);
- Công báo điện tử thành phố;
- Lưu: VT, PCTHĐND.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Hạnh